

Số: /TB-SKHCCN

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

THÔNG BÁO

Đối chiếu số liệu kết quả hoạt động năm 2021

Đơn vị được thông báo: Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng

Mã chương: 417

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2021 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và biên bản đối chiếu kết quả hoạt động ngày 24/3/2022;

Sở Khoa học và Công nghệ thông báo xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2021 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng như sau:

I. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:

1. Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm: 138.222.592 đồng, cụ thể:

- Thu trong năm: 2.917.247.912 đồng, gồm:

+ Thu từ nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng: 373.351.400 đồng

+ Thu từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: 1.561.455.590 đồng

+ Thu từ hao mòn và khấu hao tài sản cố định: 982.440.922 đồng (*Hao mòn: 968.460.922 đ; khấu hao: 13.980.000 đ*)

- Chi trong năm: 2.779.025.320 đồng, gồm:

+ Chi từ nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng: 357.685.286 đồng

+ Chi từ hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: 1.435.203.871 đồng

+ Chi phí hao mòn tài sản cố định: 968.460.922 đồng

+ Chi thuế thu nhập doanh nghiệp: 17.675.241 đồng

- Chênh lệch thu chi hoạt động: 138.222.592 đồng, gồm:

+ Chênh lệch thu chi từ hoạt động hành chính, sự nghiệp: 29.646.114 đồng (*Tiết kiệm từ chi nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng: 15.666.114 đồng, khấu hao tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước: 13.980.000 đồng*).

+ Chênh lệch thu chi từ thu sự nghiệp (hoạt động dịch vụ): 108.576.478 đồng.

2. Sử dụng kinh phí tiết kiệm của cơ quan hành chính: 0 đồng

3. Trích lập các quỹ và bổ sung kinh phí cải cách tiền lương: 148.588.692 đồng (*phân phối từ chênh lệch thu chi trong năm: 138.222.592 đồng, phần lãi tiền gửi ngân hàng 10.366.100 đồng hạch toán thẳng vào quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp, không hạch toán vào doanh thu nên không thể hiện chênh lệch thu chi*)

- Trích lập các Quỹ: 129.851.225 đồng

- Kinh phí cải cách tiền lương: 18.737.467 đồng

(Số liệu chi tiết theo Biểu 2b đính kèm)

II. Kết luận:

Đơn vị đã chấp hành tốt việc nộp báo cáo quyết toán năm 2021 đúng thời gian quy định; số liệu báo cáo quyết toán đúng với số Kho bạc nhà nước xác nhận; quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí tuân thủ các định mức, tiêu chuẩn, chế độ của Nhà nước và chi theo Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Đề nghị đơn vị tiếp tục theo dõi và quản lý các nguồn kinh phí hiện còn tại đơn vị; Bổ sung số, ngày tháng năm trên các chứng từ đầy đủ; Thực hiện chỉ định thầu theo đúng quy định; Xử lý các khoản tiền chuyển thừa cho Nhà cung cấp; Cuối năm, cân đối phân phối các Quỹ tại đơn vị theo đúng quy định và đảm bảo nguồn dự phòng để đơn vị hoạt động khi có biến động doanh thu giảm; Bổ sung biên bản kiểm quỹ tiền mặt, bảng xác nhận công nợ của khách hàng tại thời điểm cuối năm; Sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp quy định và thực hiện theo đúng quy định hiện hành./.

Nơi nhận:

- Đơn vị;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Tiến Dũng